

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2017/HSPT
Ngày 26-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Được

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Thành Quang

2. Ông Nguyễn Đức Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2017/HSPT đối với bị cáo Phan Bảo T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: Phan Bảo T, sinh ngày 18/01/1990 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn PT, xã MS, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận; số CMND: 264363xxx; dân tộc Kinh; nghề nghiệp làm nông; trình độ văn hóa 9/12; con ông Phan Q và bà Bùi Thị T; vợ Chamalé Thị K và có 01 con; tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 11/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 27/7/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/12/2011.

Tiền án: Ngày 20/12/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/01/2017.

Bị bắt tạm giữ ngày 09/5/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ – Công an huyện Ninh Sơn tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- Người bị hại không kháng cáo: Cháu Trần Thị Bích N, sinh ngày 29/5/2002 (không triệu tập).

- Đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Trương Thị B, sinh năm 1979 (là mẹ của cháu N) (không triệu tập).

Cùng nơi cư trú: Thôn MH, xã MS, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 09/5/2017, Phan Bảo T điều khiển xe máy cày kéo rơmooc đi ngang qua nhà bà Trương Thị B tại thôn MH, xã MS, huyện Ninh Sơn thì xe bị hỏng nên dừng lại. T thấy nhà bà B mở cửa nên đi vào, không có ai trong nhà, T phát hiện trên mặt tủ ở phòng khách có 01 điện thoại Iphone 4, màu đen của cháu Trần Thị Bích N đang sạc pin, trong tài khoản sim không còn tiền, T lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi quay ra sửa xe. Sau đó, T điều khiển xe máy cày tiếp tục đi làm, tới khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày Trung đem điện thoại đến tiệm điện thoại của anh Đỗ Minh D tại thôn PT, xã MS, huyện Ninh Sơn mở khóa và lắp sim điện thoại của T vào sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày T đến Công an xã MS trình diện, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp điện thoại.

Tại kết luận định giá tài sản số 58/KL-ĐGTS ngày 10/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Ninh Sơn kết luận điện thoại Iphone 4, màu đen có giá trị 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Bảo T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phan Bảo T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/5/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và báo quyền kháng cáo.

Ngày 03/8/2017 bị cáo Phan Bảo T kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo. Lý do: Mức hình phạt mà tòa sơ thẩm tuyên là nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức đơn kháng cáo: Đúng hình thức và trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội gây hậu quả không lớn, sau khi phạm tội bị cáo ra trình diện, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo Phan Bảo T 7 (bảy) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là không nặng. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Bị cáo Phan Bảo T kháng cáo đúng quy định tại các Điều 231, Điều 233, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Bảo T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Khoảng 8 giờ sáng ngày 09/5/2017 tại nhà bà Trương Thị B tại thôn M H, xã MS, huyện Ninh Sơn, T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 1 điện thoại Iphone 4, màu đen của cháu Trần Thị Bích N, có giá trị là 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng. Bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án mà còn vi phạm, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo Phan Bảo T có các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội gây hậu quả không lớn, sau khi phạm tội bị cáo ra trình diện, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo T 7 (bảy) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có tiền án chưa được xóa án tích, do đó không có căn cứ áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm mức hình phạt và xin hưởng án treo, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo như Bản án sơ thẩm.

[4] Bị cáo Phan Bảo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Bảo T; phạt bị cáo Phan Bảo T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/5/2017.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 98; khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Phan Bảo T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 26/9/2017.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- TAND huyện Ninh Sơn;
- Công an huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- Bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; Tổ HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Được

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thành Trương Thành Quang

Nguyễn Văn Được

